# Tiết 100-101

# BÀI 33: ĐIỂM NẰM GIỮA HAI ĐIỂM .TIA

# Thời gian thực hiện: 2 tiết

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mức độ/ yêu cầu cần đạt**

Nhận biết được các khái niệm: điểm nằm giữa hai điểm, tia, gốc của tia, tia đối

**2. Kĩ năng và năng lực**

**a. Kĩ năng:**

- Diễn đạt đúng được các khái niệm đã nêu

- Vẽ được tia khi biết tia gốc và một điểm mà tia đi qua

**b. Năng lực:**

- Năng lực chung: Năng lực tư duy và lập luận toán học; năng lực mô hình hóa toán học; năng lực giải quyết vấn đề toán học; năng lực giao tiếp toán học; năng lực sử dụng công cụ, phương tiện học toán

- Năng lực riêng:

+ Nhận biết các khái niệm tia, hai tia đối nhau

+ Nhận biết điểm nằm giữa hai điểm

+ Giải các bài toán thực tế có liên quan

**3. Phẩm chất**

- Rèn luyện thói quen tự học, ý thức hoàn thành nhiệm vụ học tập, bồi dưỡng hứng thú học tập cho HS.

- Bồi dưỡng niềm đam mê khoa học, ‎ thức tự học

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên:**

- Sưu tầm những hình ảnh thực tế, minh họa các khái niệm giữa hai điểm (nhật thực, nguyệt thực), tia

- Máy chiếu (nếu có)

**2. Đối với học sinh:** - Các dụng cụ vẽ hình trên bảng: thước, compa, ê ke

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

**b. Nội dung:** GV trình bày vấn đề, HS trả lời câu hỏi

**c. Sản phẩm học tập:** HS lắng nghe và tiếp thu kiến thức

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Gv trình bày vấn đề:** *Nhật thực, Nguyệt thực là những hiện tượng thiên văn, xảy ra khi Mặt Trăng, Trái Đất và Mặt Trời cùng nằm trên một đường thẳng, theo thứ tự khác nhau*  *Thứ tự của chúng trên đường thẳng khi đó như thế nào. Để trả lời được câu hỏi này, cô trò chúng ta cùng tìm hiểu bài học hôm nay* |  |

**B.** **HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

**Hoạt động 1: Điểm nằm giữa hai điểm**

**a. Mục tiêu**:

- Giúp hs hình thành được khái niệm điểm nằm giữa hai điểm, hai điểm cùng phía đối với một điểm và hai điểm khác phía đối với một điểm

**b. Nội dung:** Đọc thông tin sgk, nghe giáo viên hướng dẫn, học sinh thảo luận, trao đổi.

**c. Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu hs trả lời câu hỏi phần tìm tòi khám phá  - GV yêu cầu hs vẽ hình và ghi các phát biểu lên bảng  - Câu hỏi: Yêu cầu hs quan sát hình 8.15 và nhận biết được khái niệm điểm nằm giữa hai điểm, hai điểm cùng phía và hai điểm khác phía đối với 1 điểm  - LT1: GV hướng dẫn hs lấy các điểm C, D và trả lời câu hỏi  - Vận dụng: Hướng dẫn hs sử dụng thước để xác định giao điểm của các đoạn thẳng  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  + HS tiếp nhận nhiệm vụ, trao đổi, thảo luận.  + GV quan sát HS hoạt động, hỗ trợ khi HS cần  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  + GV gọi HS đứng tại chỗ trả lời câu hỏi.  + GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới | - **HĐ1** : HS nhận thấy ngọn nến, quả lắc và cái bóng của quả lắc thẳng hàng. Hơn nữa, quả lắc ở giữa ngọn nến và cái bóng của nó  **- Câu hỏi 1:**  a.D nằm giữa hai điểm B và C  b.Hai điểm D,C nằm cùng phía đối với điểm B  c.Hai điểm D,A nằm cùng phía đối với điểm E  **- LT1:**  Description: [Kết nối tri thức và cuộc sống] Giải toán 6 bài 33 : Điểm nằm giữa hai điểm .Tia  Khi đó điểm A và điểm B có nằm cùng phía với điểm D  **- Vận dụng 1:** Gọi I là giao điểm của BD và AC  ta có I là điểm vừa nằm giữa hai điểm A và C , vừa nằm giữa hai điểm B và D. |

**Hoạt động 2: Tia**

**a. Mục tiêu**:

- Hs nắm được khái niệm tia, gốc của tia, tia đối

- Hiểu được mối quan hệ giữa hai điểm (khác gốc) trên cùng một tia với gốc của tia đó.

**b. Nội dung:** Đọc thông tin sgk, nghe giáo viên hướng dẫn, học sinh thảo luận, trao đổi.

**c. Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - Cho HS thấy một số hình ảnh thực tế mô tả tia như tia sáng, tIa laser (laze),...  - GV giảng bài (kết hợp máy chiếu),  - HS nghe giảng, không nhất thiết phải ghi chép.  - GV nhấn mạnh cách viết kí hiệu một tia.  - Vẽ một điểm M trên tia đối của tia AB và chỉ cho HS thấy nó thuộc tia BA.  - GV vẽ hình và giải thích cho HS. Hình đó là một tỉa và là tia đối của tia AB.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  + HS tiếp nhận nhiệm vụ, trao đổi, thảo luận.  + GV quan sát HS hoạt động, hỗ trợ khi HS cần  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  + GV gọi HS đứng tại chỗ trả lời câu hỏi.  + GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới | - Câu hỏi 2:  a.Các tia trong hình vẽ là : Ax ,Ay ,AB,,Bx ,By,BA.  b.Tia đối của Ax là Ay ,AB  Tia đối của Ay là Ax  Tia đối của By là Bx ,BA  Tia đối của Bx là By  Tia đối của tia AB là Ax  Tia đối của tia BA là By.  - LT2:  a.Các tia trong hình là: AB,BA,AC,CA,BC,CB.  b. Nếu điểm M nằm trên tia đối của tia AB thì điểm M có thuộc tia BA.  - Thử thách nhỏ: Hinh gồm điểm A và tất cả các điểm M nằm khác phía với điểm B đối với điểm A có là một tia .Tia đó có là tia đối của AB |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**a. Mục tiêu:** Củng cố lại kiến thức đã học thông qua bài tập

**b. Nội dung:** Nghe giáo viên hướng dẫn, học sinh thảo luận, trao đổi.

**c. Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của học sinh

**d. Tổ chức thực hiện:**

*- GV yêu cầu HS trả lời các câu hỏi:* HS làm bài tập 8.6, 8.7, 8.8

**-** *HS tiếp nhận nhiệm vụ, đưa ra câu trả lời:*

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu 8.6:**Cho bốn điểm A,B,C,D cùng thuộc đường thẳng xy như hình 8.21. Trong các câu sau đây ,câu nào đúng ?  1. Điểm B nằm giữa hai điểm A và điểm D  2. Điểm A và điểm C nằm cùng phía đối với điểm D  3. Điểm B nằm khác phía điểm A đối với điểm D  4. Điểm B và điểm C nằm cùng phía đối với điểm D.  Description: [Kết nối tri thức và cuộc sống] Giải toán 6 bài 33 : Điểm nằm giữa hai điểm .Tia  **Câu 8.7**: Quan sát hình 8.22 và cho biết :  Description: [Kết nối tri thức và cuộc sống] Giải toán 6 bài 33 : Điểm nằm giữa hai điểm .Tia  a. Có tất cả bao nhiêu tia ? Nêu tên các tia đó.  b. Điểm B nằm trên các tia nào? Tia đối của chúng là tia nào ?  c.Tia AC và tia CA có phải là hai tia đối nhau không?  **Câu 8.8 :**Cho điểm C nằm trên tia Ax, điểm B nằm trên tia Cx . Biết rằng A, B, C phân biệt .Trong các câu sau đây ,câu bào đúng?  1. Điểm A nằm trên tia BC  2. Điểm C vừa nằm trên tia AB vừa nằm trên tia BA.  3.Tia CB và tia BC là hai tia đối nhau  4.Tia CA và tia Cx là hai tia đối nhau. | **Câu 8.6:**  1.Đúng  2.Đúng  3.Sai  4.Đúng  **Câu 8.7**:  a.Có tất cả 12 tia đó là : Ax,AB,AC,Ay,Bx,BA,BC,By,Cx,CA,CB,Cy.  b.Điểm B nằm trên tia: Bx, BA, Cx, CA, CB, AB, AC, Ay, BC, By  Các tia đối của:  Bx là BC, By  BA là BC, By  Cx là Cy  CA là Cy  CB là  Cy  AB là Ax  AC là Ax  Ay là  Ax  BC là BA,Bx  By là BA,Bx  c. Tia AC và tia CA không phải là tia đối của nhau vì chúng không có chung điểm gốc.  **Câu 8.8 :**  1.Đúng  2.Đúng  3.Sai  4.Đúng |

*-**GV nhận xét, đánh giá và chuẩn kiến thức.*

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**a. Mục tiêu:** Củng cố lại kiến thức đã học thông qua bài tập

**b. Nội dung:** Nghe giáo viên hướng dẫn, học sinh thảo luận, trao đổi.

**c. Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của học sinh

**d. Tổ chức thực hiện:**

*- GV yêu cầu HS trả lời các câu hỏi:* Hs làm bt 8.9

**-** *HS tiếp nhận nhiệm vụ, đưa ra câu trả lời:*

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu 8.9**: Cho ba điểm A,B,C không thẳng hàng .  a.Em hãy viết tên các tia chứa hai trong ba điểm A,B,C.  b.Trong các tia đó ,tìm hai tia khác gốc có đúng một điểm chung. | **Câu 8.9**:  a.Các tia đó là : AB,AC,BA,BC,CA,CB  b.Hai tia khác gốc có đúng 1 điểm chung là : AB và CB ; BA  và CA; AC và BC... |

*-**GV nhận xét, đánh giá và chuẩn kiến thức.*

**IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức đánh giá** | **Phương pháp đánh giá** | **Công cụ đánh giá** | **Ghi chú** |
| Sự tích cực, chủ động của HS trong quá trình tham gia các hoạt động học tập | Vấn đáp, kiểm tra miệng | Phiếu quan sát trong giờ học |  |
| Sự hứng thú, tự tin khi tham gia bài học | Kiểm tra viết | Thang đo, bảng kiểm |  |
| Thông qua nhiệm vụ học tập, rèn luyện nhóm, hoạt động tập thể,… | Kiểm tra thực hành | Hồ sơ học tập, phiếu học tập, các loại câu hỏi vấn đáp |  |

**V. HỒ SƠ DẠY HỌC** *(Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiểm....)*